

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ, KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2022

Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty xin báo cáo tình hình quản trị, kết quả SXKD năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thông tin về Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc:

1. Hội đồng quản trị: Đầu kỳ có 6 thành viên, hiện tại có 04 thành viên:

- + Ông Nguyễn Đình Toàn Chủ tịch
- + Ông Lê Viết Thảo Thành viên
- + Ông Võ Văn Lưu Thành viên
- + Ông Nguyễn Anh Thắng Thành viên

(Ông Trương Hữu Trung, Chủ tịch HĐQT nghỉ hưu từ ngày 01/11/2021 và bà Nguyễn Thị Hà, thành viên HĐQT nghỉ hưu từ ngày 01/12/2021)

Các thành viên hiện tại đều là người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty.

2. Ban Tổng giám đốc: Đầu kỳ có 4 thành viên, hiện tại có 02 thành viên:

- + Ông Lê Viết Thảo Tổng giám đốc
- + Ông Võ Văn Lưu Phó Tổng giám đốc

(Ngày 04/01/2022, ông Nguyễn Đình Toàn, TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc được HĐQT bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT; Bà Nguyễn Thị Hà, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu từ ngày 01/12/2021. Hiện tại HĐQT Tổng công ty đang tiến hành làm các thủ tục để bổ nhiệm 01 phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh)

3. Thuận lợi, khó khăn:

3.1. Thuận lợi:

- TCT luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Tỉnh ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự hỗ trợ của các Sở, Ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương trên địa bàn Tổng công ty hoạt động.
- Đội ngũ CBCNV nhiệt huyết, có trình độ năng lực, đoàn kết, đồng sức, đồng lòng, gắn bó, trách nhiệm với TCT.

3.2. Khó khăn:

Năm 2021, đặc biệt quý từ đầu quý II năm 2021 là thời điểm Việt Nam nói chung và Hà Tĩnh nói riêng phải đối mặt với làn sóng Dịch Covid -19 thứ 4 có quy mô diện

rộng, diễn biến phức tạp, khó lường. Một số địa phương, nơi các Đơn vị hoạt động áp dụng giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16, 15 của Thủ tướng Chính phủ để ngăn chặn dịch bệnh đã ảnh hưởng không nhỏ đến tính liên tục, thông suốt của hoạt động SXKD. Các công ty thuộc khối chăn nuôi tiếp tục phải đối mặt với ảnh hưởng của dịch tả Châu Phi, dịch viêm da nổi cục ở bò, điều kiện thời tiết khắc nghiệt, giá lợn giảm sâu 6 tháng cuối năm.... Ở trong nước, thuế xuất khẩu vẫn ở mức cao. Bên cạnh đó TCT gặp khó khăn đặc thù của ngành nghề kinh doanh và nội tại, cụ thể:

- Hoạt động khai thác khoáng sản ILmenite là sản phẩm chủ lực tiếp tục bị thu hẹp, các mỏ dần cạn kiệt, trữ lượng, hàm lượng khoáng sản chính trong quặng thấp, công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn; các loại thuế, phí, giá thành sản xuất ở mức cao. Khai thác và chế biến Thạch cao tại Lào vướng chính sách ngày càng thắt chặt của nước bạn, chi phí tăng cao, hạn chế trong khai thác và thủ tục xuất khẩu;

- Lĩnh vực chăn nuôi chi phí hóa chất, trang thiết bị và nhân lực phòng dịch tăng.

- Các lĩnh vực kinh doanh khác: tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid 19 nên hoạt động SXKD gặp rất nhiều khó khăn cụ thể như lĩnh vực khách sạn, du lịch, cảng biển, kinh doanh thương mại, khai thác, vận chuyển hàng hóa Thạch cao...

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Hội đồng quản trị đã triệu tập và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 theo đúng Điều lệ Tổng công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.

2. Một số hoạt động trọng tâm của HĐQT trong năm 2021.

- Soát xét phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; Phê duyệt quy chế, đơn giá tiền lương năm 2021; Ban hành các nghị quyết, quyết định thông qua chủ trương đầu tư xây dựng, cải tạo, đầu tư mua sắm, thanh lý tài sản cố định của Tổng công ty và các công ty con theo đúng thẩm quyền, Quy chế của Tổng công ty và quy định của Pháp luật. Cử, giới thiệu, miễn nhiệm nhân sự đại diện phần vốn tại các công ty con, công ty liên kết. Thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của các công ty con, công ty liên kết và ủy quyền người đại diện phần vốn biểu quyết thông qua theo đúng tinh thần chỉ đạo của Tổng công ty.

- Đưa ra các giải pháp, đề xuất chủ sở hữu thực hiện cơ cấu lại các công ty con, đơn vị phụ thuộc, các dự án hoạt động kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài; Cơ cấu vốn chủ sở hữu tại một số doanh nghiệp nhằm thu hút nguồn vốn, bổ sung nguồn lực phục vụ SXKD và mở rộng đầu tư theo hướng kinh doanh an toàn có hiệu quả. Xây dựng Kế hoạch và chỉ đạo thực hiện giám sát các công ty có vốn nhà nước theo quy định;

- Chỉ đạo các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ theo phân công cho từng thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ đảm bảo cho quá trình hoạt động đạt được mục đích của tổ chức.

- Chỉ đạo và thực hiện tái cơ cấu tại Công ty CP cảng Quốc tế Lào Việt theo chỉ đạo của Chính phủ và các cơ quan chức năng.

- Thực hiện việc phối hợp với Ban kiểm soát thành lập đoàn giám sát, kiểm tra công tác quản lý phần vốn Tổng công ty tại doanh nghiệp khác đảm bảo hoạt động của Tổng công ty và các công ty con theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty. Việc công bố thông tin cũng đã được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường

xuân, đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định đối với tổ chức niêm yết.

3. Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, HĐQT đã có 6 phiên họp định kỳ và không định kỳ, 31 lượt lấy Phiếu xin ý kiến bằng văn bản, ban hành hơn 30 Nghị quyết nhằm tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo kịp thời. Tổ chức các phiên họp nhằm chỉ đạo Ban điều hành có những điều chỉnh hợp lý kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình. HĐQT đều tổ chức họp thường kỳ theo các hình thức phù hợp để nghe Ban điều hành báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, Kết quả hoạt động, tình hình triển khai các dự án; Tình hình quản lý và sử dụng vốn của Tổng công ty, các công ty con, vốn cho các dự án để có sự chỉ đạo, điều chỉnh trong quá trình hoạt động.

Hoạt động giám sát điều hành của HĐQT đối với Ban giám đốc được thực hiện theo đúng Điều lệ Tổng công ty, theo quy chế làm việc của HĐQT, của Ban giám đốc, theo phân cấp ủy quyền... về cơ bản việc chỉ đạo của HĐQT đều được triển khai kịp thời, đúng đối tượng, nội dung công việc. Chỉ đạo Ban điều hành đề ra các giải pháp trong các hoạt động SXKD, triển khai đồng bộ các giải pháp: kiện toàn nhân sự, tổ chức bộ máy, đưa ra các giải pháp phù hợp với hoàn cảnh, tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất, đồng thời tận dụng tối đa tiềm năng, lợi thế và sự chỉ đạo, định hướng cũng như các cơ chế, chính sách ưu đãi của Tỉnh. Thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt giải pháp xiết chặt quản lý, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, trên cơ sở bảo đảm việc làm thu nhập cho người lao động. Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành các công ty con thông qua đại diện phân vốn và triển khai các giải pháp hỗ trợ công ty con, tạo cơ chế mở để công ty con hoạt động đúng định hướng, hỗ trợ lẫn nhau để tiếp tục ổn định, phát triển.

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp HĐQT, các Nghị quyết đã được ban hành. Các Nghị quyết được thông qua đều được Hội đồng quản trị giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị. Trong các trường hợp khác, các quyết định của Hội đồng quản trị được lập thành Nghị quyết và giao cho các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm liên quan thực hiện.

Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT, tách bạch quản lý HĐQT và điều hành (Ban Tổng giám đốc) với nguyên tắc HĐQT không can thiệp sâu vào công việc điều hành của Tổng giám đốc. Hội đồng Quản trị đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc. Ban Tổng Giám Đốc đã thực hiện đúng định hướng của Hội đồng Quản trị trong việc tổ chức SXKD.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021:

1. Kết quả thực hiện SXKD và đầu tư năm 2021.

1.1. Kết quả SXKD năm 2021 toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021		
		Kế hoạch	Thực hiện	Đạt (%)
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	1.400	2.155,2	153,9
2	Kim ngạch XK (USD)	1.000.000	2.125.000	212,5
3	LN sau thuế (tỷ đồng)	50	29,7	59,4

4	Nộp NS (tỷ đồng) các loại thuế, phí	40	79,2	197,9
5	Thu nhập BQ (đ/ng/tháng)	7.600.000	8.766.000	115,3

1.2. Các chỉ tiêu và nội dung khác:

- Tình hình thực hiện đầu tư: Tổng giá trị đầu tư năm 2021 là 1,4 tỷ đồng, cụ thể:

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)
1	Dự án nhà ở công nhân &NLĐ thuê tại Vũng Áng	21	0	0
2	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ sản xuất kinh doanh	10	0	0
3	Nâng cấp tòa nhà VP TCT	3	1,4	46,7
4	Dự án ĐTXD Trung tâm Logistics Vũng Áng	10	0	0
	Tổng cộng	44	1,4	3,18

Nguyên nhân thực hiện đầu tư đạt thấp: Do tình hình khó khăn chung từ dịch Covid 19 diễn biến phức tạp khó lường, dịch bệnh từ gia súc gia cầm bùng phát nên công tác đầu tư tạm thời chưa thực hiện trong năm, chỉ thực hiện sửa chữa Văn phòng làm việc Tổng công ty.

- Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tín dụng, huy động vốn năm 2021:

+ Tín dụng: Trả nợ cho các Ngân hàng: 20,1 tỷ đồng/KH 17,2 tỷ đồng, đạt 116,9 %. Trong đó: Nợ gốc: 15,9 tỷ đồng; Nợ lãi: 4,2 tỷ đồng.

+ Huy động vốn: Vốn vay trung, dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng/KH 20 tỷ đồng, đạt 0 %; Vốn vay ngắn hạn: 5,4 tỷ đồng/KH 20 tỷ đồng, đạt 27%.

1.3. Đánh giá: Năm 2021 với rất nhiều khó khăn thách thức đến từ thị trường cũng như tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên toàn thế giới. Tuy nhiên, bằng tất cả sự nỗ lực cố gắng lao động sản xuất thực hiện các phong trào thi đua do Tổng công ty phát động từ 20/3 đến 31/12/2021, các đơn vị và toàn thể CBCNV trong TCT đều tích cực hưởng ứng, công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành quyết liệt, kịp thời của HĐQT, Ban điều hành TCT, đã mang lại kết quả SXKD năm 2021 thắng lợi. Ngoại trừ chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 59,4%, các chỉ tiêu còn lại đều vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2021 giao, đặc biệt chỉ tiêu Doanh thu vượt 53,9% KH.

2. Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021:

Năm 2021, mặc dù là một năm gặp nhiều khó khăn, thách thức từ thị trường và dịch bệnh, tuy nhiên bằng sự nỗ lực cố gắng và quyết liệt, kịp thời trong công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty đã giúp Tổng công ty vượt qua khó khăn và đạt được kết quả tốt trong hoạt động SXKD.

Trên cơ sở đó, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)	(7)

I	Quỹ lương		822	799,2	22,8	
-	Chủ tịch HĐQT	1	330	325	5	10 tháng
-	Trưởng ban kiểm soát	1	228	221,2	6,8	
-	Thành viên BKS	2	264	253	11	
II	Quỹ thù lao		396	390	6	
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	5	360	354	6	
-	Thư ký HĐQT	2	36	36	0	
	Cộng	11	1.218	1.189,2	28,8	

- Thanh toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS Tổng công ty: Giao Tổng giám đốc Tổng công ty thanh toán chi trả.

3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán và Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Tổng công ty đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA) kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty.

Trên cơ sở đó, báo cáo tài chính năm 2021 Tổng công ty đã lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA) và Ban kiểm soát Tổng công ty với các chỉ tiêu chính:

3.1. Bảng cân đối kế toán:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		HN Tổng công ty	
		Giá trị	tỷ lệ (%)	Giá trị	tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	1.383.249.484.533	100	2.014.342.557.402	100
-	Tài sản ngắn hạn	225.798.423.484	16,3	620.029.418.977	30,8
-	Tài sản dài hạn	1.157.451.061.049	83,7	1.394.313.138.425	69,2
2	Tổng nguồn vốn	1.383.249.484.533	100	2.014.342.557.402	100
-	Nợ phải trả	233.419.524.217	16,9	737.345.957.971	36,6
-	Vốn chủ sở hữu	1.149.829.960.316	83,1	1.276.996.599.431	63,4
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	1.101.135.914.618		1.101.135.914.618	

3.2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
1	Doanh thu thuần	582.095.648.701	1.575.378.588.536
2	Lợi nhuận gộp	14.979.005.848	145.407.611.796
3	Tỷ lệ lãi gộp/doanh thu thuần	25,7%	92,3
4	Thu nhập tài chính	56.970.446.516	11.707.405.655

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
5	Chi phí tài chính	15.709.728.010	15.750.334.775
-	Trong đó: Chi phí lãi vay	4.240.349.909	14.969.751.518
6	Chi phí bán hàng	9.910.390.049	42.710.615.592
7	Chi phí quản lý	36.654.511.633	84.678.488.648
8	Lợi nhuận kinh doanh	9.674.822.672	13.081.948.489
9	Lợi nhuận khác	1.364.574.686	1.560.055.307
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	11.039.397.358	14.642.003.796
11	Thuế TNDN	0	11.587.931.171
12	Chi phí thuế TN hoãn lại	0	2.323.053.896
13	Lợi nhuận sau thuế	11.039.397.358	741.018.729
14	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số		5.791.106.380
15	Lợi nhuận của Công ty mẹ		(5.050.087.651)

3.3. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	Đồng	24.493.659.794
-	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	Đồng	13.454.262.436
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay (2021)	Đồng	11.039.397.358
2	Trích lập các quỹ:	Đồng	7.511.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển (trích 30% LNST năm 2021)	Đồng	3.311.000.000
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi (trích 3 tháng lương)	Đồng	4.200.000.000
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (1)-(2)	Đồng	16.982.659.794
4	Phân phối cổ tức cho cổ đông	Đồng	0
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau = (3)-(4)	Đồng	16.982.659.794

Do lợi nhuận chưa phân phối trên BCTC hợp nhất lũy kế 28,8 tỷ đồng. Căn cứ vào điểm đ, khoản 1 điều 74 Tài khoản 421 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, thông tư số: 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Công ty mẹ không chia cổ tức cho các cổ đông năm nay.

IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2021

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để điều hành hoạt động SXKD năm 2021 ngay từ những tháng đầu năm với mục tiêu kép vừa phòng chống dịch covid 19 vừa đẩy mạnh hoạt động SXKD.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố và phát triển thị trường, phát triển hoạt động xuất khẩu đối với các sản phẩm thế mạnh của TCT, tập trung chỉ đạo, điều hành SXKD các lĩnh vực: khai thác, chế biến khoáng sản; chăn nuôi; khai thác dịch vụ cảng biển, xây dựng và thương mại dịch vụ. Tăng cường công tác quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa MMTB phục vụ sản xuất, nhất là hệ thống MMTB

phục vụ khai thác, sản xuất Ilmenite, Zircon, Rutile; tích cực đẩy mạnh công tác thị trường, đặc biệt bán hàng khoáng sản Zircon, Rutile.

- Tập trung chỉ đạo rà soát chi phí sản xuất tại Xí nghiệp khai thác và Chế biến Khoáng sản và Công ty Phát triển Bò giống để xem xét điều chỉnh phù hợp với thực tế; tích cực đẩy mạnh công tác thị trường, đặc biệt bán hàng khoáng sản IL, ZC và Rutin, tiến hành làm việc với các đơn vị sản xuất IL các tỉnh phía Nam để bàn phương án liên doanh liên kết sản xuất và tiêu thụ.

- Thực hiện quyết liệt công tác tinh gọn bộ máy, phân công lại lao động và siết chặt quản lý, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, đầu tư và tăng cường công tác giao khoán trên tất cả các lĩnh vực đến từng cá nhân, bộ phận.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trong toàn TCT triển khai nghiêm các biện pháp phòng chống dịch Covid 19 trong tình hình mới. Đảm bảo an toàn cho người lao động, đồng thời bảo đảm hoạt động SXKD thông suốt, ổn định.

- Năm 2021, Tổng Công ty đã phát động 04 phong trào thi đua 90 ngày đêm tạo động lực, khí thế thi đua sôi nổi, vừa chống dịch Covid 19, được toàn thể CBCNV TCT hưởng ứng tích cực, mọi nguồn lực được phát huy cao độ, năng động, sáng tạo nhằm khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu SXKD năm 2021, góp phần vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới, tăng thu ngân sách, giải quyết việc làm, mở rộng hợp tác đối ngoại của tỉnh với nước bạn Lào. Tổng Công ty đã trao thưởng nóng 1.3 tỷ đồng cho các đơn vị hoàn thành xuất sắc kế hoạch trong các đợt thi đua.

- Hoàn thành công tác phê duyệt phương án cải tạo và phục hồi môi trường dự án Khai thác và chế biến mỏ IL Cẩm Hòa đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại quyết định số 340/QĐ-BTNMT ngày 26/02/2021.

2. Công tác tổ chức - quản lý nhân lực, bảo đảm đời sống của người lao động

- Năm 2021, cơ bản 100% người lao động có việc làm, có thu nhập ổn định, chế độ người lao động được bảo đảm, tiền lương và các khoản trích theo lương đúng, đủ, kịp thời, đặc biệt đã điều chỉnh tăng lương cho một số bộ phận từ 10 đến 20%.

- Vận dụng hợp lý các chế độ chính sách phù hợp, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, khoán gọn quỹ lương, trả lương theo chất lượng lao động - theo sản phẩm, bố trí lao động phù hợp chuyên môn công tác. Theo đó, năm 2021 đã có 18 lao động tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động, TCT hỗ trợ số tiền 68 triệu đồng; Tham mưu HĐQT kiện toàn nhân sự Phó giám đốc CTCP Chăn nuôi Mitraco; Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại: CTCP Quốc tế Lào – Việt; CTCP Xăng dầu và Dầu khí Vũng Áng, CTCP Thủy điện Hương Sơn...; Kiểm tra đối chiếu việc tăng giảm BHXH hàng tháng để nộp tiền cho BHXH (riêng công ty mẹ năm 2021, có 248 người với tổng số tiền 5,8 tỷ đồng); Điều chỉnh tăng tiền lương đóng BHXH theo Quy chế lương mới cho CBCNV trực thuộc Công ty mẹ khoảng 60 triệu/tháng.

3. Về quản lý tài chính doanh nghiệp:

Thực hiện công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính đảm bảo quy định về công tác quyết toán tài chính, công bố thông tin theo quy định của UBCK Nhà nước; Tiết kiệm tối đa các khoản chi phí, nhất là các khoản chi phí quản lý, giá thành, nguyên, nhiên vật liệu, thiết bị, vật tư...; Đẩy nhanh tiêu thụ hàng tồn kho để tránh phát sinh chi phí tài chính và phát huy hiệu quả vốn lưu động, tạo cân bằng dòng tiền nội bộ;

Tăng cường công tác thu hồi công nợ, tích cực các giải pháp để giảm thiểu phát sinh công nợ khó đòi, đảm bảo kiểm soát được các khoản nợ; Đàm phán với các tổ chức tín dụng cơ cấu lại các khoản nợ, ưu tiên nguồn vốn cho trả nợ nhất là các khoản nợ có lãi suất cao nhằm giảm chi phí tài chính.

Tăng cường công tác quản lý đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết thông qua bộ quy chế quản lý nội bộ đối với mô hình công ty cổ phần, đồng thời thực hiện chế độ giám sát tài chính đặc biệt đối với những công ty SKXD kém hiệu quả hoặc có dấu hiệu thua lỗ.

4. Công tác thăm dò và khai thác mỏ:

4.1. Công tác thăm dò tìm kiếm mặt bằng sản xuất quặng titan:

Triển khai thăm dò đánh giá trữ lượng 40,3 ha quặng titan với trữ lượng địa chất 29.900 tấn KVN gồm các khu vực: xã Thạch Văn, Thạch Trị, Hội Tiến, Thạch Hội; dọc bờ biển Kỳ Ninh ; dọc bờ biển Kỳ Khang; khu vực Mũi Đá và một số vườn dân xã Kỳ Khang, đánh giá trữ lượng khu vực văn phòng và nhà máy tuyển tinh Kỳ Khang với diện tích 6ha, trữ lượng địa chất 10.400 tấn KVN.

Xây dựng phương án sản xuất cụ thể từng khu vực để đưa vào giải phóng mặt bằng phục vụ đủ mặt bằng sản xuất cho năm 2021, và một phần kế hoạch mặt bằng cho năm 2022.

4.2. Khai thác khoáng sản và giám sát quá trình khai thác:

Năm 2021, khai thác triệt để tài nguyên, giảm hàm lượng KVN trong cát thải, đặc biệt tại các vị trí nguyên khai, đáy moong, biên moong nhằm tận thu tối đa tài nguyên nhưng đồng thời đảm bảo an toàn trong khai thác và các công trình xung quanh ; Lập, tính toán chi tiết trữ lượng quặng thu hồi, có phương án cụ thể để đơn vị triển khai thực hiện.

Chỉ đạo các Đội khai thác của XN Khai thác và Chế biến khoáng sản đang khai thác tại thôn Hội Tiến, xã Thạch Hội và thôn Đông Văn, xã Thạch Văn (đội số 1); tận thu tại khu vực Mũi đá và sân nhà máy tuyển tinh (đội số 2) bố trí công nghệ tuyển thô, khắc phục những hạn chế về tính khả thi của thiết bị nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra theo quy định của Tổng công ty. Đồng thời tận thu tối đa khoáng vật có ích góp phần nâng cao hiệu quả của quá trình sản xuất.. Năm 2021 sản phẩm quặng thô khai thác quặng thô đạt 8.300 tấn. Tiến hành điều chỉnh công nghệ, sản xuất các dòng sản phẩm phù hợp theo kế hoạch giao hàng của Tổng công ty. Tận thu tối đa khoáng vật zircon, rutile trong nguyên liệu. Chỉ đạo sản xuất các lô hàng khoáng sản đảm bảo kịp thời cho khách hàng theo đúng tiến độ, chất lượng, số lượng theo hợp đồng và kế hoạch sản xuất hàng hóa của TCT như zircon, rutile, ilmenite,...

4.3. Công tác môi trường: Lập phương án quan trắc môi trường định kỳ cho các đơn vị và phối hợp với Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở TN&MT quan trắc môi trường định kỳ trong năm 2021 tại các đơn vị, XN khai thác và chế biến khoáng sản (Nhà máy chế biến Zircon, mỏ Ilmenit Cẩm Hòa, mỏ Kỳ Khang), Nhà máy chế biến các sản phẩm từ nhung hươu, Kho trung chuyển Thạch Cao, xã Hương Trạch; Dự án chăn nuôi bò thịt chất lượng cao tại xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên; Khu nhà ở cho công nhân và người lao động thuê tại phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh ; Dự án sản xuất phân hữu cơ vi sinh theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở TN&MT lập hồ sơ xin gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước tại nhà máy chế biến Zircon và Xưởng tuyển tinh của mỏ Kỳ Khang theo quy định.

- Chỉ đạo XN Khai thác và Chế biến khoáng sản trồng cây hoàn trả môi trường sau khai thác tại khu vực thôn Hội Tiến, xã Thạch Hội trên diện tích 8 ha với số lượng là 2.000 cây keo lá tràm, hiện nay cây đang sinh trưởng và phát triển tốt.

- Kiểm tra định kỳ công tác vệ sinh môi trường và rác thải nguy hại phát sinh tại các đơn vị trực thuộc lập hồ sơ báo cáo Sở TN&MT theo quy định.

5. Công tác quản lý MMTB, đổi mới, ứng dụng KHKT, công nghệ:

Trong điều kiện hệ thống MMTB, nhà xưởng xuống cấp; mặt bằng khai thác khoáng sản phân bố nhỏ lẻ. TCT thường xuyên chỉ đạo công tác sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống MMTB, sắp xếp bố trí linh hoạt đảm bảo phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất. Bên cạnh đó tiến hành rà soát tổng thể nhu cầu sử dụng MMTB, xây dựng phương án thanh lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí sửa chữa. Thực hiện công tác kiểm tra xử lý sự cố, hỏng hóc đột xuất các loại MMTB tuyển tinh, hệ thống bàn đãi kịp thời phục vụ sản xuất.

6. Công tác phân tích KCS: Công tác phân tích KCS phục vụ kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của TCT. Năm 2021 tổng số mẫu phân tích 590 mẫu tương đương với 4800 chỉ tiêu. Trong đó phân tích khoáng 2.685 chỉ tiêu, phân tích hóa 2.115 chỉ tiêu. Phân tích dịch vụ tiếp nhận 590 mẫu tương đương 2150 chỉ tiêu. Doanh thu đạt 450 triệu đồng.

7. Kết quả cụ thể tại các đơn vị:

*** Lĩnh vực chăn nuôi:**

7.1. Công ty CP Chăn nuôi Mitraco: Hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn: dịch tả lợn Châu Phi (DTCP) tái bùng phát diện rộng, vô cùng phức tạp, thời tiết nắng, hạn kéo dài ...; nguyên liệu tăng giá (giá thức ăn chăn nuôi tăng 10 lần, bình quân 30%/2020, 20% so với đầu năm 2021), hàng tồn kho lớn, nhu cầu tiêu thụ thịt giảm mạnh, giá thịt giảm sâu, BQ năm 2021 chỉ đạt 56.400đ/kg đạt 87% giá bán kế hoạch và 72% giá bán cùng kỳ năm 2020; ảnh hưởng lớn đời sống, việc làm của người lao động, làm đảo lộn và phá vỡ quy trình, kế hoạch tổ chức sản xuất, cũng như công tác điều hành. Tuy nhiên Ban điều hành đã đưa ra các giải pháp, linh hoạt để thực hiện nhiệm vụ kép “vừa ổn định sản xuất vừa chống dịch”. *Kết quả SXKD năm 2021: Doanh thu 400,517 tỷ đồng (đạt 114% KH) LNST: 8,650 tỷ đồng (19,2% KH); TNBQ 8,78 triệu đồng/người/tháng (103,3% KH).*

7.2. Công ty CP phát triển Nông Lâm Hà Tĩnh: Ban điều hành đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp phù hợp với hoàn cảnh, tháo gỡ khó khăn, tập trung thực hiện nhiệm vụ SXKD. Đồng thời tận dụng tối đa tiềm năng, lợi thế và sự chỉ đạo định hướng của HĐQT để điều hành SXKD, quyết liệt trong công tác phòng, chống dịch bệnh, kết quả SXKD đạt tốt: *Doanh thu 249,284 tỷ đồng (108.3% KH); LNST: 5,466 tỷ đồng (18,2% KH), TNBQ 9,167 triệu đồng/người/tháng (101.8% KH).*

7.3. Công ty CP Thức ăn Chăn nuôi Thiên Lộc: là đơn vị cung cấp thức ăn chăn nuôi, năm 2021 đơn vị chịu ảnh hưởng bởi những khó khăn chung của lĩnh vực chăn nuôi, dịch tả lợn Châu Phi diễn ra liên tục, giá nguyên liệu đầu vào bình quân năm 2021 tăng đột biến từ 31% đến 50% tùy theo từng loại so với năm trước, giá thức ăn bán ra chỉ tăng được 16% đến 21%, dẫn đến giá thành sản xuất cao hơn giá bán, chưa kể đến sản

lượng thấp chi phí sản xuất phải chịu giá thành cao....; chi phí phòng chống dịch, lưu trú tại chỗ cao, đây được xem là nguyên nhân chính dẫn kết quả SXKD thua lỗ: *DT 135,99 tỷ đồng (90,6% KH), Lỗ (6.27 tỷ đồng), TNBQ: 6,6 triệu đồng/người/tháng (94,3% KH).*

7.4. Công ty TNHH giống và VTNN Mitraco: Công ty đã thực hiện quyết liệt, kiên toàn lại bộ máy, phân công lại lao động, bố trí kiêm nhiệm, tiết giảm tối đa chi phí quản lý, sản xuất, tăng cường công tác giao khoán trên nhiều lĩnh vực; công tác thị trường được ưu tiên hàng đầu, bám sát các địa phương, khách hàng, nâng cao uy tín, thương hiệu. *Kết quả SXKD: DT 3,377 tỷ đồng (đạt 97.2 %KH), Lỗ 209 triệu đồng; TNBQ 4,5 triệu đồng/người/tháng.*

7.5. Công ty TNHH Thực phẩm chế biến Mitraco: Sau khi ký hợp tác kinh doanh với Công ty cổ phần Vinam, phía đối tác đã tích cực đầu tư và tiến hành sản xuất, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên tiến độ chậm hơn so với kế hoạch.

*** Lĩnh vực khai thác chế biến khoáng sản:**

7.6. Công ty TNHH Việt – Lào: Là một trong những đơn vị chịu ảnh hưởng trực tiếp của Dịch Covid-19, Công ty đã quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp để thực hiện mục tiêu kép vừa ổn định sản xuất vừa chống dịch. Với những nỗ lực của Ban điều hành và tập thể CBCNV công ty, nên sản xuất kinh đạt hiệu quả cao, các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng khai thác tăng đột biến: *DT 484,377 tỷ đồng (đạt 207% KH); LNST 12,326 tỷ đồng (đạt 141% KH), TNBQ 9,5 triệu đồng/người/tháng (100% KH).*

*** Hoạt động khai thác cảng biển:**

7.7. Công ty CP cảng Quốc tế Lào - Việt: là đơn vị chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua Cảng Vũng Áng bị sụt giảm. Để đảm bảo thực hiện mục tiêu kép “Vừa phòng chống dịch vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh”. Ban điều hành Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp khắc phục khó khăn, tập trung cao độ, bằng nhiều biện pháp để tăng sản lượng hàng qua cảng Lào và hàng xuất khẩu. *Kết quả SXKD năm 2021: DT 202,047 tỷ đồng (97,29% KH), LNST 10,072 tỷ đồng (76,31% KH), TNBQ 11,2 triệu đồng/người/tháng (104,7% KH).*

*** Lĩnh vực hoạt động kinh doanh thương mại, du lịch, dịch vụ**

7.8. Công ty CP Thương mại Mitraco: Tiếp tục cơ cấu lại hoạt động kinh doanh, thực hiện giao khoán cho các bộ phận; kiên toàn, tinh gọn bộ máy tổ chức, cơ cấu lại mô hình kinh doanh phù hợp với điều kiện hiện tại; Thu hồi cơ bản các khoản công nợ, đặc biệt là khoản công nợ lớn đã nhiều năm không phát sinh mua bán hàng ; Cắt giảm triệt để các chi phí, tập trung nguồn lực cho công tác bán hàng. *Kết quả SXKD: 19,248 tỷ đồng, đạt 107 % KH; LNST: lỗ 544,199 triệu đồng; TNBQ: 4.7 triệu đồng/người/tháng.*

7.9. Công ty CP Thiên Ý II: Là đơn vị chịu ảnh hưởng trực tiếp và nặng nề từ đại dịch Covid-19, hoạt động tại Đơn vị chỉ phục công tác cách ly y tế phòng chống dịch Covid-19 cho huyện Cẩm Xuyên, vì vậy kết quả SXKD năm 2021, đạt thấp: *Doanh thu 1,538 tỷ đồng (đạt 29.2%KH); Lỗ (3,592) tỷ đồng, TNBQ: 3.5 triệu đồng/người/tháng.*

7.10. Công ty ĐTXD và PT hạ tầng Mitraco: Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19 đã làm cho tiến độ thi công và giải ngân các công trình chậm; thị trường, công trình khan hiếm. Ban Lãnh đạo Công ty đã ban hành đồng bộ nhiều giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế để đảm bảo cho hoạt động SXKD không bị ách tắc. Năm 2021, đã thi công hoàn thành các công trình: đường giao thông nông thôn tại xã Cẩm Nam, xã Kỳ Văn và

Công trình Kè Sông Thạch Hãn, Quảng trị. Kết quả SXKD, DT 3,971 tỷ đồng (đạt 33% KH), (Lỗ: 3,166 tỷ đồng), TNBQ 5.5 triệu đồng/người/tháng.

7.11. Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Mitraco: Năm 2021 giá nguyên vật liệu tăng cao, đặc biệt là giá sắt thép tăng đột biến đã ảnh hưởng đến tiến độ và giá thành sản xuất của đơn vị. Mặc dầu vậy với sự nỗ lực và đoàn kết của tập thể trong năm 2021 Công ty đã đạt được một số chỉ tiêu trong SXKD như sau: kết quả SXKD đạt *thấp doanh thu 10,077 tỷ đồng (84% KH)*; *Lợi nhuận lỗ (594) triệu đồng*; *TNBQ: 6 trđ/người/tháng (92,3% KH)*.

- Các Công ty Công ty CP Vận tải và XD, CP Khoáng sản Mangan, CP Vật liệu và Phụ gia sắt Thạch Khê: Đang tiến hành các thủ tục để chuyển nhượng phần vốn của Tổng công ty và tập trung giải quyết tồn đọng, thực hiện các bước công việc để giải thể doanh nghiệp.

*** Kết quả sản xuất, kinh doanh của các đơn vị phụ thuộc:**

7.12. Xí nghiệp Khai thác và chế biến khoáng sản: Tập trung chỉ đạo sâu sát trong mọi hoạt động, đặc biệt là công tác mặt bằng, làm ráo, nâng cấp nguyên liệu phù hợp với đầu vào cho các nhà máy. Công tác quản lý, siết chặt kỷ cương theo nội quy lao động, quy chế làm việc của Tổng công ty và đơn vị được triển khai đồng bộ từ nhân viên văn phòng đến công nhân lao động trực tiếp. Năm 2021 kết quả sản xuất các sản phẩm đạt 85,27 % KHN (13.602tấn/15.950 tấn).

(Zircon hạt 65 = 367 tấn; Zircon siêu mịn các loại = 1169 tấn; Ilmenite các loại = 2433 tấn; Sản phẩm Rutile các loại = 508 tấn; KV Zircon = 375 tấn; KV Rutile = 370 tấn).

7.13. Công ty PT Bò giống Mitraco: Công tác chăn nuôi được đảm bảo, số lượng đàn bò, chuồng trại, đồng cỏ phù hợp với quy mô đàn bò. Kết quả SXKKD: *Doanh thu 8.2 tỷ đồng (đạt 102.5%KH năm)*, *sản xuất cỏ 2.600 tấn (đạt 104%KH năm)*, *Bê sinh sản 77con (đạt 154%KH năm)*, *TNBQ 4.9 triệu đồng/người/tháng*.

*** Công tác triển khai đầu tư dự án:**

- **Dự án Nhà ở cho CN và NLĐ thuê ở KKT Vũng Áng:** Hoàn thiện các thủ tục để hoàn thành công tác quyết toán các công trình: Hạ tầng kỹ thuật 1 và 2, Hạ tầng xã hội, 4 block nhà 5 tầng với Sở Tài chính.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, đã bàn giao các khu nhà: nhà y tế, nhà trẻ 1, nhà trẻ 2 cho Ban chỉ huy quân sự Thị xã Kỳ Anh nhằm phục vụ cho công tác cách ly phòng chống dịch Covid 19; năm 2021 đã tiếp nhận hơn 3.000 lượt công dân về cách ly tại đây, tổng lượt người về cách ly từ khi trung dụng dự án làm khu cách ly là hơn 14.000 lượt người với tổng thời gian 19 tháng.

Thường xuyên cố gắng, quyết liệt trong công tác tìm kiếm khách hàng bằng nhiều biện pháp, tuy nhiên do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh, Tỉnh lấy làm khu cách ly y tế nên công tác tìm kiếm khách hàng gặp nhiều khó khăn và kết quả chưa đạt KH đề ra. Doanh thu năm 2021: 500 triệu đồng.

- **Dự án phát triển chăn nuôi lợn:** Tổng công ty đang triển khai xin thực hiện bổ sung Dự án chăn nuôi 2.000 lợn thịt tại Xã Cẩm Sơn – huyện Cẩm Xuyên (thuộc khu đất Dự án chăn nuôi bò) và Dự án chăn nuôi 1.200 heo nái và 5.000 lợn thịt tại xã Lâm Hợp – huyện Kỳ Anh. Hiện đang chờ chủ trương của Tỉnh.

- **Dự án Nhà máy sản xuất phân hữu cơ vi sinh:** Sau khi TCT liên kết với đối tác khác, hiện họ đã tiến hành sản xuất sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm.

- **Nhà máy chế biến các sản phẩm từ nhung hươu:** năm 2021 thị trường tiêu thụ chưa ổn định, do ảnh hưởng của dịch covid 19 nên việc sản xuất thời gian qua hạn chế. nhà máy tập trung sản xuất rượu các loại 3635 chai, nước tinh khiết 14.128 chai và 290 bình, doanh thu đạt 1.257 triệu đồng.

- **Dự án Trung tâm Hươu giống Hương Sơn:** Để giảm thiểu chi phí tại dự án TCT đã đàm phán tiêu thụ hết đàn hươu và sản phẩm hươu tồn kho, đồng thời tiết giảm lao động. Đến nay Tổng công ty đã thực hiện xong việc chuyển nhượng Công ty.

V. TỒN TẠI, HẠNH CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế:

- Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế do chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid 19 cũng như tình hình hoạt động SXKD nhưng lãnh đạo một số ít đơn vị chưa quyết liệt trong chỉ đạo khắc phục khó khăn.

- Quá trình xây dựng kế hoạch của một số đơn vị còn thụ động, chưa nắm bắt đầy đủ, chính xác quá trình hoạt động và dự báo tình hình nên chưa sát với tình hình thực tế. Công tác thị trường đã có bước đổi mới, đã áp dụng các phương pháp tiếp cận thị trường mới, nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của TCT.

- Trình độ, năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ còn hạn chế. Chất lượng nguồn nhân lực vừa thiếu vừa yếu, nhất là đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý doanh nghiệp, thị trường và lực lượng lao động có tay nghề cao.

2. Nguyên nhân

- Do tác động từ những khó khăn chung của nền kinh tế, đặc biệt là ảnh hưởng của dịch covid 19, dịch tả lợn Châu phi, dịch viêm da nổi u cục ở Bò... tác động mạnh mẽ và trực tiếp đến hoạt động SXKD của các đơn vị trong toàn TCT.

- Hệ thống máy móc thiết bị, cơ sở hạ tầng hầu hết đã được đầu tư, xây dựng lâu năm, đến nay hư hỏng, xuống cấp, làm giảm hiệu quả SXKD của đơn vị.

- Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chưa thường xuyên, chưa cương quyết xử lý các tồn tại.

VI. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2022:

1. Kế hoạch SXKD năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.500	
2	Kim ngạch XK	USD	1.000.000	
3	LN sau thuế	Tỷ đồng	25	
4	Nộp NS	Tỷ đồng	40	
5	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	8.000.000	

2. Mục tiêu

TCT tiếp tục tập trung, huy động tổng thể mọi nguồn lực, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, nâng cao năng lực quản trị, điều hành gắn với cơ cấu lại doanh nghiệp và ngành

ngành SXKD; thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch Covid – 19 và mục tiêu kép; tiếp tục phát huy thế mạnh lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản; phát triển lĩnh vực chăn nuôi và chế biến thức ăn chăn nuôi; mở rộng kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng, công nghiệp; sắp xếp, đổi mới và tinh gọn tổ chức bộ máy, lao động; nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao năng suất lao động; phát triển công tác thị trường. Tập trung đầu tư, cải tiến thiết bị, đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao giá trị sản phẩm - sản phẩm chủ lực; siết chặt quản lý, giảm tối đa các chi phí, thực hiện khoán gọn các chỉ tiêu kinh tế; đảm bảo việc làm ổn định, tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD năm 2022.

3. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện:

3.1. Tiếp tục thực hiện các nội dung tại Kết luận 11–KL/TU ngày 06/3/2017 của BTV Tỉnh ủy và Kết luận số 978-KT/TU ngày 03/10/2019 của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với TCT theo kế hoạch nhiệm vụ đã được phân công.

3.2. Tất cả các đơn vị triển khai các giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế từng đơn vị để nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí đầu vào, đẩy mạnh công tác thị trường hoàn thành kế hoạch, đảm bảo đời sống việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

3.3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm về SXKD của năm 2022.

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước một cách sâu rộng, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm khơi dậy tinh thần sáng tạo, hăng say lao động của các tập thể, CBCNV và người lao động Xem đây là động lực cho việc triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2022.

- Tập trung khai thác tận thu các vùng mỏ còn khả năng khai thác và cấp phép, thăm dò thêm một số loại khoáng sản khác; Tăng cường xuất khẩu khoáng sản, hợp tác liên doanh với các doanh nghiệp khác gia công chế biến các loại sản phẩm mà TCT đang có lợi thế; Xây dựng chiến lược lâu dài nguyên liệu Zircon, Rutile.

- Chú trọng, tập trung đầu tư có chiều sâu tại Công ty TNHH Việt Lào để nâng cao hiệu quả SXKD; phát huy tốt công tác hợp tác đối ngoại giữa hai nước Việt Lào, hai tỉnh Hà Tĩnh và Khăm-muộn; Nâng cao công suất khai thác – chế biến Thạch Cao tại Lào vận chuyển về tiêu thụ tại Việt Nam và chế biến sản phẩm từ nguyên liệu Thạch Cao.

3.4. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại, thoái vốn, giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả. Mở rộng đầu tư theo hướng kinh doanh an toàn, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện việc thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty giai đoạn 2021 – 2025 của Chính phủ. Cơ cấu hợp lý, hiệu quả vốn chủ sở hữu tại một số doanh nghiệp mà Tổng công ty tham gia đầu tư. Thực hiện thoái vốn tại Công ty mẹ và một số Công ty đã nằm trong lộ trình đã được chủ sở hữu phê duyệt. Tiếp tục cơ cấu lại các đơn vị sản xuất kinh doanh kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài. Hoàn tất các thủ tục về giải thể, phá sản đối với các đơn vị: Công ty CP Khoáng sản Mangan, Công ty CP Phụ gia Sắt Thạch Khê. Xây dựng phương án thoái vốn tại một số đơn vị mà TCT không nắm giữ cổ phần chi phối, không phát huy hiệu quả đầu tư và lợi thế kinh doanh. Thực hiện việc cơ cấu lại Công ty CP Cảng quốc tế Lào – Việt theo chủ trương của Chính phủ hai nước Việt Lào và sự chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền.

- Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, mở rộng hoạt động SXKD tại Lào, trong đó chú trọng việc đầu tư chiều sâu tại Công ty TNHH Việt Lào.

- Tiếp cận và đẩy nhanh dự án Logistic Vũng Áng và dịch vụ hậu cảng đưa vào khai thác có hiệu quả.

- Đầu tư, mở rộng quy mô để khai thác có hiệu quả tại các đơn vị chăn nuôi.

- Tìm kiếm đối tác có đủ nguồn lực, năng lực kinh nghiệm để: chuyển nhượng phần vốn chủ sở hữu của TCT tại Công ty CP Thương mại, Công ty CP Thủy điện Hương Sơn, CTCP Thức ăn chăn nuôi Thiên Lộc.

3.5 Tiếp tục thực hiện chính sách tinh gọn bộ máy, tinh giản lao động, nâng cao năng suất, chất lượng lao động, bảo đảm đời sống của người lao động trong toàn TCT.

- Ổn định tình chung của toàn TCT, phấn đấu cơ bản 100% người lao động có việc làm, có thu nhập ổn định, chế độ người lao động được bảo đảm, tiền lương và các khoản trích theo lương đúng đủ kịp thời. Nội bộ đoàn kết tốt, chia sẻ và thấu hiểu hoàn cảnh cùng nhau vượt qua khó khăn, người lao động và đội ngũ cán bộ Đảng viên đồng lòng, tin tưởng vào sự điều hành của Lãnh đạo TCT.

- Thực hiện cơ cấu lại tổ chức một số Phòng, ban, Đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tiếp tục tinh giản lao động trong toàn TCT, vận dụng hợp lý các chế độ chính sách phù hợp, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, khoán gọn quỹ lương, trả lương theo chất lượng lao động, theo sản phẩm, bố trí lao động phù hợp chuyên môn công tác. Định biên lao động tại các công ty, đơn vị, phòng ban đi kèm theo định mức kinh tế kỹ thuật cho sát đúng, phù hợp với từng mô hình đơn vị.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh lại công tác quy hoạch cán bộ đối với các chức danh chủ chốt, sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại nhân sự người đại diện vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết để tăng cường sự quản lý, giám sát của TCT.

- Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút nhân lực có chuyên môn, kinh nghiệm từ bên ngoài về đảm nhiệm một số vị trí, một số lĩnh vực SXKD mới và có tính chiến lược của TCT; đào tạo đội ngũ kế cận, đặc biệt cán bộ trẻ, nhiệt huyết, có trình độ, chuyên môn cao.

3.6. Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính trong đó chú trọng việc nâng cao hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn của TCT tại các Công ty con, Công ty liên kết.

- Thu hồi khoản vay từ Công ty CP Cảng quốc tế Lào – Việt 303,192 tỷ đồng để phục vụ hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của TCT; giải quyết các khó khăn về nguồn lực tài chính, cân đối dòng tiền và tránh các rủi ro về mất vốn hoặc chiếm dụng vốn của TCT.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ việc đầu tư tài chính theo đúng các Quy chế về: quản lý nội bộ, giám sát tài chính đã ban hành; đồng thời nâng cao trách nhiệm của Người đại diện vốn của TCT trong việc sử dụng nguồn vốn của TCT tại các công ty con và công ty liên kết. Thực hiện giám sát đặc biệt về tài chính đối với những Công ty, đơn vị sản xuất kinh doanh kém hiệu quả hoặc có dấu hiệu thua lỗ, nguy cơ mất vốn.

- Tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung, ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật cho từng đơn vị, bộ phận làm cơ sở kiểm soát chi phí sản xuất, thường xuyên tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

3.7. Triển khai chiến lược phát triển thị trường khoa học, bài bản cho tất cả các sản phẩm của công ty mẹ và công ty con phù hợp nhu cầu thực tế:

- Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố và phát triển thị trường, phát triển hoạt động xuất khẩu đối với các sản phẩm thế mạnh của TCT: Khoáng sản, lợn thịt, dịch vụ cảng biển.

- Tiếp tục khai thác và phát triển các sản phẩm truyền thống (Ilmenite, Zircon, Rutile, Thạch cao,...) để cung cấp cho thị trường nội địa và xuất khẩu. Tìm kiếm nguyên liệu Zircon, Rutile và tiếp nhận các đơn hàng gia công chế biến sản phẩm xuất khẩu khoáng sản cho các đối tác.

3.8. Thường xuyên quan tâm nguồn nhân lực: Tiếp tục đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo như: nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán, đào tạo về nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho CBĐV. Chăm lo đời sống việc làm cho người lao động, quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD 2022.

Năm 2022 dự báo tiếp tục đặt ra nhiều khó khăn, thách thức lớn.. TCT mong muốn sự quan tâm chia sẻ và hỗ trợ của tất cả các cổ đông. Hội đồng quản trị, ban điều hành TCT sẽ cùng toàn thể CBCNV đoàn kết, chung sức chung lòng, nỗ lực phấn đấu, tranh thủ thời cơ thuận lợi quyết tâm hoàn thành vượt mức cao nhất Nghị quyết đại hội đồng cổ đông 2022 thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN TỔNG GIÁM ĐỐC